TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TỈNH GIA LAI	**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2023/HSST
Ngày: 15/9/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Hiên
Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Minh Đức
Ông Lê Quốc Ngưu
Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Nga – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai .
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Sen - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15/9/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 88/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 171/2023/QĐXXST-HS ngày 31/8/2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn Th, (tên gọi khác: Th Thẹo), sinh ngày 26 tháng 12 năm 1991 tại tỉnh Bình Định. Nơi thường trú: Tổ 5, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai; nơi ở hiện tại: Tổ 6, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh Th (Đã chết) và bà Nguyễn Thị H; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: không.

02 Tiền sự: - Năm 2017 bị Công an thị xã A xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy (chưa thi hành).

- Ngày 17/01/2022 bị Công an phường A xử phạt hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy (chưa thi hành).

Nhân thân: - Ngày 11/3/2010 bị Tòa án thị xã A xử phạt 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội Cố ý gây thương tích. (Đã được xóa án tích)

- Ngày 09/6/2011 bị Tòa án thị xã A xử phạt 24 tháng tù giam về tội Cố ý gây thương tích. (Đã được xóa án tích)

- Ngày 01/4/2014 bị Tòa án thị xã A, tuyên phạt 24 tháng tù giam về tội Gây rối trật tự công cộng.(Đã được xóa án tích)

- Ngày 25/8/2017 bị Tòa án thị xã A xử phạt 36 tháng tù giam về tội Gây rối trật tự công cộng. Ngày 28/12/2019 chấp hành xong hình phạt. (Đã được xóa án tích)

Bị bắt ngày 18/4/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai. Có mặt.

2. Phạm Thanh H, sinh ngày 23 tháng 5 năm 2001 tại tỉnh Gia Lai. Nơi cư trú: Số XXX đường L, tổ 07, phường An B, thị xã A, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Bá Ngh và bà Bùi Thị Phương Th; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Năm 2019, phạm tội Cướp giật tài sản. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2019/HSST ngày 16/8/2019 của Tòa án thị xã A tuyên phạt 03 năm 06 tháng tù giam. Thi hành án tại trại giam Gia Trung, ngày 28/10/2021 chấp hành xong hình phạt. (Chưa được xóa án tích)

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 12/5/2022 bị Công an phường A, thị xã A xử phạt 8.000.000 đồng về hành vi Cố ý gây thương tích.

Bị bắt ngày 25/4/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Th:* Ông Trần Mạnh Thắng – Văn phòng Luật sư Tâm Đức thuộc Đoàn luật sư tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Phạm Thanh H:* Ông Đặng Văn Trung – Công ty Luật TNHH Đặng Trung thuộc Đoàn luật sư tỉnh Gia Lai. Có mặt.

** Người làm chứng:*

- Anh Trần Minh Đ, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

- Anh Lê Minh T, sinh năm 1996; địa chỉ: Số XX đường T, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

- Anh Dương Lê M, sinh năm 2004; địa chỉ Thôn A, xã C, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

- Chị Nguyễn Thị Thu Th, sinh năm 2004; địa chỉ: Tổ 6, Phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

- Chị Huỳnh Thanh Quỳnh M, sinh năm 1998; địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

- Anh Huỳnh Nhật T, sinh năm 1995; địa chỉ: Tổ 3, phường An T, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

- Chị Triệu Thị Nh, sinh năm 2002; địa chỉ: Số XX đường A, tổ 8, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 14/4/2022, Nguyễn Văn Th đi xe ô tô biển kiểm soát 81A-260.70 từ tỉnh Gia Lai đến sân bay Phù Cát, tỉnh Bình Định để đón Nguyễn Thái S thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an kiểm tra phát hiện trong xe ô tô có 01 khẩu súng tự chế và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Đến 22 giờ ngày 15 tháng 4 năm 2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an phối hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A, tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn Th, tại

tổ 6, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai thu giữ 88 viên nén và 01 túi bóng màu trắng bên trong chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng, ngoài ra còn thu giữ 01 dùi cui, 01 bình xịt hơi cay, 01 cây đao, 01 kiếm Nhật, 02 con dao rựa.

Tại Kết luận giám định số 261/KL-KTHS ngày 25/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận:

- 88 viên nén ghi thu tại nơi ở của Nguyễn Văn Th gửi giám định là ma túy loại MDMA, có tổng khối lượng 38,6737 gam.

- Chất rắn màu trắng dạng tinh thể ghi thu tại nơi ở của Nguyễn Văn Th gửi giám định là ma túy loại Ketamine có khối lượng 90,3006 gam.(Bl số 80, kết luận giám định).

Cơ quan điều tra chứng minh hành vi phạm tội của các bị can như sau:

Vào khoảng cuối tháng 12 năm 2021, Nguyễn Văn Th thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho Huỳnh Thanh Quỳnh M (sinh năm 1998, trú tại thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Gia Lai) với số tiền là 1.300.000 đồng, M đưa tiền cho cho Th và mang ma túy đi sử dụng.

Đến đầu năm 2022, Nguyễn Văn Th thuê nhà ở trọ tại số XXX đường P, tổ 6, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai và rủ Phạm Thanh H cùng tham gia mua bán trái phép chất ma túy, H đồng ý. Với phương thức người nào liên hệ hỏi mua ma túy, Th thỏa thuận giá cả và số lượng, sau đó Th đưa ma túy cho Phạm Thanh H đi giao. Người mua đưa tiền mặt cho H hoặc chuyển khoản cho Th qua các số tài khoản 04010945977 (của Ngân hàng Sacombank mang tên Nguyễn Trung Ng), số 5013205083546 (của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn mang tên Nguyễn Đoàn Thị Hồng Tr) và tài khoản số 1022560588 (của Ngân hàng Vietcombank mang tên Nguyễn Văn Th).

Vào ngày 06/3/2022, Nguyễn Văn Th bán cho Huỳnh Nhật T (sinh năm 1995, trú tại tổ 3, phường An T, thị xã A, tỉnh Gia Lai) 02 viên ma túy với giá 800.000 đồng. T trả tiền cho cho Th và nhận 02 viên ma túy mang về nhà sử dụng hết.

Trong thời gian từ tháng 3/2022 đến tháng 4/2022, Triệu Thị Nh (sinh năm 2002, trú tại thôn 3, xã S, huyện K, tỉnh Gia Lai) đã nhiều lần mua ma túy của Th để sử dụng. Mỗi lần mua, Nh và Th thỏa thuận giá cả và số lượng ma túy, sau đó Th đưa ma túy cho Phạm Thanh H mang đến trước quán Karaoke Th tại thị xã A, tỉnh Gia Lai giao cho Nh. Nhận được ma túy, Nh dùng số tài khoản 1020980730 của mình tại ngân hàng Vietcombank chuyển 6.350.000 đồng đến số tài khoản 04010945977 (mang tên Nguyễn Trung Ng) trả tiền mua ma túy cho Th.

Ngày 08/3/2022, Nguyễn Văn Th bán cho Nguyễn Thị Thu Th (sinh năm 2004, trú tại thôn P, xã H, huyện M) 02 viên ma túy và 1/2 hộp "5" ma túy khay với giá 4.800.000 đồng. Th đưa ma túy cho Phạm Thanh H mang đến đoạn đường vắng người tại tổ 6, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai giao cho Nguyễn Thị Thu Th. Nhận được ma túy, Nguyễn Thị Thu Th dùng số tài khoản 1023067407 của mình tại ngân hàng Vietcombank chuyển tiền đến số tài khoản 1022560588 (mang tên Nguyễn Văn Th) rồi mang đi sử dụng hết.

Đến cuối tháng 3/2022, Nguyễn Văn Th bán cho Dương Lê M (sinh năm 2004, trú tại thôn A, xã C, huyện Đ) 02 viên ma túy và 01 "chấm" ma túy dạng

khay với giá 1.800.000 đồng. Th đưa ma túy cho H mang đến trước quán Karaoke Th giao cho M. Nhận được ma túy, M trả tiền cho Th.

Đầu tháng 4/2022, Nguyễn Văn Th đã liên hệ và mua ma túy của một người nam giới tên T (chưa rõ họ tên, lai lịch) ở thị xã A. Sau khi mua được ma túy đá, Th đem về cho vào bộ dụng cụ sử dụng một mình.

Ngày 08/4/2022, Th liên lạc và mua ma túy của người nam giới tên Tuấn (chưa rõ họ tên, địa chỉ) ở thành phố Hồ Chí Minh với số lượng là 30 viên dạng thuốc lắc và 02 hộp "5" ma túy dạng khay với giá 10.600.000 đồng. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, có một người nam giới (không rõ họ tên, địa chỉ) giới thiệu là "người của Tuấn" mang ma túy về đến thị xã A, tỉnh Gia Lai. Th nói H mang 10.600.000 đồng đến gặp "người của Tuấn" trả tiền và nhận ma túy. H một mình đi đến đoạn đường vắng tại thị xã A gặp một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) đưa 10.600.000 đồng và nhận 02 hộp "5" ma túy dạng khay và 30 viên ma túy dạng thuốc lắc về cất giấu ở thùng vỏ lon bia bên hông nhà của Th (nơi Th cất ma túy trước đó), để khi nào có ai mua thì Th và H lấy đi bán.

Ngày 09/4/2022, Lê Minh T (sinh năm 1990, trú tại phường An Phú, thị xã A) liên lạc với Th để mua ma túy và Th đưa số điện thoại của H cho Lê Minh T để liên hệ mua ma túy. Lê Minh T mua của H 02 viên ma túy dạng thuốc lắc và 1/2 hộp "5" ma túy dạng khay với giá 4.800.000 đồng, Lê Minh T chuyển tiền đến tài khoản số 5013205083546 (mang tên Nguyễn Đoàn Thị Hồng Tr) cho H và H rút tiền mặt từ tài khoản này đưa cho Th.

Ngày 09/4/2022, Trần Minh Đ (sinh năm 1995, trú tại thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Gia Lai) mua 02 viên ma túy dạng thuốc lắc của Th với giá 1.000.000 đồng và mang đi sử dụng.

Số ma túy còn lại Th và H đã bán hết cho nhiều người không rõ họ tên, địa chỉ ở địa bàn thị xã A, tỉnh Gia Lai.

Đến ngày 13/4/2022, do không liên lạc được với người tên Tuấn ở Thành phố Hồ Chí Minh nên Nguyễn Văn Th gọi điện thoại cho người nam giới tên "D" tại thành phố Q, tỉnh Bình Định đặt mua 100 viên ma túy dạng thuốc lắc và 01 lạng ma túy dạng khay với giá 91.000.000 đồng về để bán. D đồng ý và gửi hình ảnh viên thuốc lắc cho Th xem cùng với số tài khoản 0935524444 của Trương Huỳnh Công D tại Ngân hàng Quân đội để Th chuyển tiền.

Nguyễn Văn Th nhắn tin và gửi hình ảnh các viên thuốc lắc mà D gửi qua "Messenger" cho H biết. Đến khoảng 08 giờ ngày 14/4/2022, H sử dụng tài khoản số 5013205083546 của mình chuyển 8.000.000 đồng đến tài khoản 04010945977 của Th, đồng thời Th đưa cho H 72.000.000 đồng tiền mặt và mang đến Phòng giao dịch Ngân hàng Sacombank tại thị xã A nộp vào tài khoản số 04010945977 để Th trả tiền mua ma túy.

Sau khi H nộp tiền vào tài khoản xong, cùng với số tiền của Th có trong tài khoản, Th chuyển khoản 91.000.000 đồng từ tài khoản số 04010945977 đến tài khoản số 0935524444 của D để trả tiền mua ma túy. Th nói D gói ma túy gửi xe tắc xi đưa đến cho Th. Th gọi cho Nguyễn Ngọc Nh là lái xe tắc xi gia đình tại thành phố Q, tỉnh Bình Định chuyển gói hàng từ thành phố Q(kèm theo số điện thoại 0935524444) đến thị xã A giao cho Th với giá vận chuyển là 1.700.000 đồng.

Đến khoảng 11 giờ ngày 14/4/2022, Nh gọi cho Th đến khu vực ngã ba "Đồng Găng" thuộc địa phận tổ 2, phường T, thị xã A, tỉnh Gia Lai và nhận gói hàng. Sau khi nhận được gói ma túy, Th mang về nhà thuê tại số XXX đường P, tổ 6, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai kiểm tra thấy có 01 hộp giấy hình chữ nhật màu đen bên trong có 01 bì nilon chứa 70 viên thuốc lắc màu xanh, 01 bì nilon chứa 18 viên viên thuốc lắc màu hồng, 01 bì ni lon chứa ma túy dạng khay. Th mang toàn bộ số ma túy vừa mua được cất giấu tại vị trí mà Th và H cất giấu trước đó tại đống vỏ lon bia bên hông nhà nhằm mục đích bán. Sau đó Th đi đến sân bay Phù Cát, tỉnh Bình Định và mang theo bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá và 01 khẩu súng, thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra, Bộ Công an phát hiện bắt giữ.

Sau khi Nguyễn Văn Th bị bắt, Phạm Thanh H đã bỏ trốn khỏi địa phương. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai đã ra Quyết định truy nã. Đến ngày 25/4/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia đã bắt được Phạm Thanh H đang trốn tại tổ 3, phường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định.

Quá trình điều tra Phạm Thanh H chỉ Th nhận cùng với Nguyễn Văn Th bán trái phép chất ma túy cho nhiều người khác nhau trên địa bàn thị xã A, riêng đối với số ma túy bị bắt là 38,6737 gam MDMA và 90,3006 gam Ketamine thì H không biết. Tuy nhiên căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để khẳng định, Phạm Thanh H chịu trách nhiệm cùng với Nguyễn Văn Th về toàn bộ số ma túy này.

Tang vật chứng vụ án:

- 38,6737 gam MDMA và 90,3006 gam Ketamine.
- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.
- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax, đã qua sử dụng, kèm theo sim số.
- 01 chiếc điện thoại di động hiệu NOKIA, đã qua sử dụng, kèm theo sim số.
- 01 điện thoại di động màu trắng, nhãn hiệu Iphone 8 Plus, số máy: MQ8N2LL/A, số sê ri: FDCVMAMDJCM4, đã qua sử dụng, không có thẻ sim.
- 01 hộp (kiểu dáng vỏ hộp đồng hồ) hình hộp chữ nhật màu đen trên vỏ hộp có chữ "CITIZEN".

Đối với 01 dùi cui, 01 bình xịt hơi cay, 01 cây đao, 01 kiếm Nhật, 02 con dao rựa. Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai (PC02) giải quyết theo quy định.

Đối với 01 khẩu súng đã thu giữ của Nguyễn Văn Th, được kết luận là "Công cụ hỗ trợ''. Do đó ngày 27/7/2022, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã A đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 15.000.000 đồng về hành vi Tàng trữ trái phép công cụ hỗ trợ theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 11 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ.

Tại Cáo trạng số 125/CT-VKS-P1 ngày 10/8/2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Th và Phạm Thanh H về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

2. Diễn biến phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Văn Th khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và thấy hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử giảm

nhẹ hình phạt. Đối với 38,6737 gam MDMA và 90,3006 gam Ketamine thu giữ tại nơi ở của bị cáo vào ngày 15/4/2023, bị cáo mượn H số tiền 8.000.000 đồng và đưa cho H 72.000.000 đồng tiền mặt để nộp vào tài khoản mà bị cáo đang sử dụng nhưng không nói cho H biết dùng để mua ma túy.

- Bị cáo Phạm Thanh H khai nhận cùng tham gia mua bán trái phép chất ma túy với Nguyễn Văn Th cho nhiều người trên địa bàn thị xã A, tỉnh Gia Lai. Đối với 38,6737 gam MDMA và 90,3006 gam Ketamine thu giữ tại nơi ở của bị cáo Nguyễn Văn Th vào ngày 15/4/2023, bị cáo Th có mượn của bị cáo 8.000.000 đồng và đưa cho bị cáo 72.000.000 đồng tiền mặt để nộp vào tài khoản của bị cáo Th nhưng không nói cho bị cáo biết dùng số tiền đó để mua ma túy. Bị cáo thấy hối hận về hành vi phạm tội của bị cáo và đối với 38,6737 gam MDMA và 90,3006 gam Ketamine nếu không bị thu giữ thì bị cáo cũng sẽ tham gia mua bán cùng bị cáo Th nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo như vậy là đúng, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Gia Lai giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Th và Phạm Thanh H phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; Điều 38; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Th.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th mức án từ 17 năm đến 18 năm tù.

Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; Điều 38; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Thanh H.

Xử phạt bị cáo Phạm Thanh H mức án từ 15 năm đến 16 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về biện pháp tư pháp: Tịch thu để sung ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính của Nguyễn Văn Th là 20.800.000 đồng.

Vật chứng của vụ án: - Tịch thu tiêu hủy: 02 (Hai) phong bì niêm phong có đóng dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai và 01 hộp (kiểu dáng vỏ hộp đồng hồ) hình hộp chữ nhật màu đen trên vỏ hộp có chữ "CITIZEN".

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax; 01 chiếc điện thoại di động hiệu NOKIA và 01 điện thoại di động màu trắng, nhãn hiệu Iphone.

Về án phí: Buộc các bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Th đồng ý với tội danh, điểm, khoản, điều luật như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để quyết định mức hình phạt phù hợp đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

- Người bào chữa cho bị cáo Phạm Thanh H đồng ý với tội danh, điểm, khoản, điều luật như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51

Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo sớm ngày được trở lại cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều ra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Người bào chữa cho bị cáo, bị cáo, và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Với mục đích kiếm tiền thu lợi bất chính nên vào cuối năm 2021, Nguyễn Văn Th đã thực hiện hành vi mua bán phép chất ma túy cho người khác. Đến đầu năm 2022, Th thuê nhà riêng tại số XXX đường P, tổ 6, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai để ở, đồng thời rủ Phạm Thanh H đến ở và cùng tham gia mua bán trái phép chất ma túy cho nhiều người trên địa bàn thị xã A, tỉnh Gia Lai. Nguyễn Văn Th thu lợi bất chính với số tiền là 20.800.000 đồng.

Đối với 38,6737 gam MDMA và 90,3006 gam Ketamine thu giữ tại nơi ở của Nguyễn Văn Th vào ngày 15/4/2023:

Quá trình điều tra Nguyễn Văn Th đều khai nhận: Ngày 14/4/2022, H chuyển khoản cho Th 8.000.000 đồng, Th đưa cho H 72.000.000 đồng tiền mặt để nộp vào tài khoản và đã nói với H nộp tiền để mua ma túy. Sau khi Phạm Thanh H bị bắt, H nhận có đi nộp 80.000.000 đồng vào tài khoản Nguyễn Trung Ng tại Ngân hàng Sacombank nhưng không biết Th nộp tiền để mua ma túy. Quá trình điều tra bổ sung Nguyễn Văn Th thay đổi lời khai.

Xét thấy, Phạm Thanh H đã tham gia mua bán ma túy liên tục trong một thời gian dài với Nguyễn Văn Th. Chính H đã được Th tin tưởng đưa tiền đi mua ma túy, chỉ chỗ cất giấu ma túy để H mang ma túy mua được về cất chung. Khi có người mua, H tự lấy mang đi bán. H và Th mua bán ma túy cùng nhau liên tục cho đến khi Th bị bắt, H bỏ trốn. Do đó lời khai ban đầu của Nguyễn Văn Th khai có nói cho H biết việc chuyển tiền 80.000.000 đồng vào tài khoản Nguyễn Trung Ng tại Ngân hàng Sacombank để mua ma túy là có căn cứ, phù hợp với diễn biến hành vi phạm tội của Th và H, phù hợp với các chứng cứ khác thu thập được. Vì vậy có đủ cơ sở xác định Phạm Thanh H đồng phạm với Nguyễn Văn Th mua 38,6737gam ma túy loại MDMA và 90,3006gam ma túy loại Ketmine với vai trò giúp sức.

Do đó, Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" với tình tiết định khung hình phạt "*Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này*" quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và hình phạt:

Xét thấy, hành vi phạm tội của các bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an, an toàn xã hội. Các bị cáo đều từng chấp hành hình phạt tù về tội danh khác nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội lần này. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt các bị cáo mức án thật nghiêm khắc, cách lý bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Đây là vụ án mang tính chất đồng phạm, giữa các bị cáo có sự phân công trong quá trình mua bán ma túy:

* Đối với bị cáo Nguyễn Văn Th: Bị cáo là người chủ mưu, lôi kéo bị cáo H tham gia mua bán trái phép chất ma túy, trực tiếp liên hệ với các đối tượng khác để mua ma túy về bán lại kiếm lời. Khi có người liên hệ mua ma túy thì Th đưa ma túy cho H đi giao rồi nhận tiền.

* Đối với bị cáo Phạm Thanh H: là đồng phạm giữ vai trò giúp sức cho bị cáo Nguyễn Văn Th. Bị cáo H lấy ma túy từ chỗ Th rồi đi giao và lấy tiền về đưa cho Th. Ngày 13/4/2022, Th liên hệ mua ma túy của đối tượng tên Danh thì Th nói cho H biết việc mua ma túy và đưa tiền cho H mang di nộp vào tài khoản ngân hàng để Th mua ma túy.

Xét vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn Th là nguy hiểm hơn nên mức án đối với bị cáo cũng cao hơn bị cáo Phạm Thanh H.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo đều phạm tội nhiều lần do đó bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Đối với Phạm Thanh H, bị cáo bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội đặc biệt nghiêm trọng nên bị cáo bị áp dụng thêm tình tiết tăng nặng "tái phạm" theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo trong việc bán trái phép chất ma túy, do đó được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về biện pháp tư pháp: Nguyễn Văn Th thu lợi bất chính với số tiền là 20.800.000 đồng. Do đó, cần buộc bị cáo nộp lại số tiền này để sung ngân sách Nhà nước.

[7] Về vật chứng: Xét:

- Đối với ma túy còn lại sau giám định; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã niêm phong trong 02 phong có đóng dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai (Bì thứ nhất: Mặt trước ghi nội dung 261/PC09- Ngày 25 tháng 04 năm 2022, mặt sau có đóng dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Gia Lai, các chữ ký ghi họ tên: Phan Xuân Hạnh, Nguyễn Văn Quỳnh và Nguyễn Minh Tâm; Bì thứ hai: Mặt trước ký hiệu " Bì 01", 261/PC09- Ngày 25

tháng 04 năm 2022, mặt sau có đóng dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Gia Lai, các chữ ký ghi họ tên: Phan Xuân Hạnh, Nguyễn Văn Quỳnh và Nguyễn Minh Tâm) và 01 hộp (kiểu dáng vỏ hộp đồng hồ) hình hộp chữ nhật màu đen trên vỏ hộp có chữ "CITIZEN" không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax, vỏ màu xám; 01 chiếc điện thoại di động hiệu NOKIA vỏ màu đen và 01 điện thoại di động màu trắng hồng, nhãn hiệu Iphone bị thu giữ là phương tiện phạm tội của các bị cáo nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Th và Phạm Thanh H phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; Điều 38; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 17 (Mười bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/4/2022.

- Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; Điều 38; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Thanh H 15 (Mười lăm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/4/2023.

3. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Th nộp lại số tiền 20.800.000 đồng (Hai mươi triệu tám trăm nghìn đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

4. Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 BLTTHS năm 2015:

* Tịch thu tiêu hủy:

- 02 (Hai) phong bì niêm phong có đóng dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai:

+ Bì thứ nhất: Mặt trước ghi nội dung 261/PC09- Ngày 25 tháng 04 năm 2022, mặt sau có đóng dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Gia Lai, các chữ ký ghi họ tên: Phan Xuân Hạnh, Nguyễn Văn Quỳnh, và Nguyễn Minh Tâm;

+ Bì thứ hai: Mặt trước ký hiệu " Bì 01", 261/PC09- Ngày 25 tháng 04 năm 2022, mặt sau có đóng dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Gia Lai, các chữ ký ghi họ tên: Phan Xuân Hạnh, Nguyễn Văn Quỳnh, và Nguyễn Minh Tâm;

- 01 (Một) hộp (kiểu dáng vỏ hộp đồng hồ) hình hộp chữ nhật màu đen trên vỏ hộp có chữ "CITIZEN".

* Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax, vỏ màu xám, số máy MLL 63VN/A, số sêri: FYɵGGWQ4P, kèm theo sim số Mobifone có dãy số 8401190392557531WD;

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu NOKIA vỏ màu đen, model: TA - 1203, Imei 355774109485756, kèm theo sim Viettel có dãy số 8984048000065554301;

- 01 (Một) điện thoại di động màu trắng hồng, nhãn hiệu Iphone (Không kiểm tra được imei vì không khởi động được).

Các vật nêu trên có đặc điểm ghi tại biên bản giao nhận vật chứng số 124/2023 lập ngày 25/8/2023 giữa Công an tỉnh Gia Lai và Cục thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12 /2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Các bị cáo Nguyễn Văn Th và Phạm Thanh H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào Ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Viện KSND cấp cao;*
- *TAND cấp cao;*
- *Viện KSND tỉnh Gia lai;*
- *Phòng HSNV Công an tỉnh Gia Lai;*
- *VP CQCSĐT Công an tỉnh Gia Lai;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;*
- *Cục THADS tỉnh Gia Lai;*
- *Trại tam giam T20;*
- *Các bị cáo;*
- *Người tham gia tố tụng khác;*
- *Lưu Tòa HS, VT, Hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đỗ Văn Hiên